TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 137/2026/HS-ST
Ngày 21-05-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Mỹ Lệ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Thành Công và bà Lê Thị Chung

- Thư ký phiên tòa: Ông Phí Hoàng Tuấn – Thư ký của Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tuyền – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 05 năm 2026, tại Toà án nhân dân khu vực 4 - Lâm Đồng. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 130/2026/TLST-HS ngày 24 tháng 04 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 149/2026/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 05 năm 2026 đối với bị cáo:

Chu Đình Q, sinh ngày 01-01-1987 tại Đồng Nai; Căn cước công dân số 070087008759. Nơi cư trú: Số C, đường C, Phường B B, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: không có nghề nghiệp ổn định; Trình độ văn hoá (*học vấn*): 0/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Du T (*đã chết*) và bà Nguyễn Thị T1; Vợ Nguyễn Thị Tuyết L (*đã ly hôn*) và 01 con; Tiền sự: Không có; Tiền án: Không có; Bị bắt tạm giữ từ ngày 26-12-2025, trả tự do ngày 29-12-2025. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

- *Nguyên đơn dân sự*: Viễn thông L – Trung tâm V. Trụ sở: Số G, đường L, Phường A B, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Trung K. Chức danh: Giám đốc trung tâm

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Tiến H, sinh năm 1972. Chức vụ: Tổ trưởng kỹ thuật Phường B B. Địa chỉ: Số A, đường H, Phường A B, tỉnh Lâm Đồng. Giấy ủy quyền ngày 26-12-2025. Vắng mặt (*có đơn đề nghị xét xử vắng mặt*).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Trần Văn Đ, sinh năm 1968. Địa chỉ: Số C, đường N, Phường B B, tỉnh

Lâm Đồng. Vắng mặt (*có đơn đề nghị xét xử vắng mặt*).

2. Bà Nguyễn Thị Tuyết L, sinh ngày 16-01-1985. Địa chỉ: Số D, đường C, Phường A B, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ cuối tháng 11 năm 2025 đến ngày 26-12-2025 Chu Đình Q đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng cuối tháng 11 năm 2025 (*không nhớ ngày cụ thể*), Chu Đình Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda biển số 49K1 – 330.81 mang theo một giỏ đựng vật dụng gồm một xà beng, 01 tô vít, 01 kìm cộng lực, 01 dây dù màu xanh dài khoảng 03 mét, một đầu buộc một kẹp cá bằng sắt màu xám và bảng cảnh báo có dòng chữ "CHÚ Ý! CÔNG TRƯỜNG ĐANG THI CÔNG" đến vỉa hè có đặt tủ cáp viễn thông tại đường Q, Phường B B, Q đặt biển cảnh báo và đi ngược lên khoảng 100 mét theo lề phải đường Q hướng từ Quảng trường P B có nắp hầm cáp, Q dùng xà beng bằng sắt có một đầu dẹp, một đầu móc cong hai càng để cạy nắp hầm rồi đứng xuống cống dùng kìm cộng lực cắt một dây cáp viễn thông màu đen đường kính khoảng 03cm và 01 sợi dây nhỏ đường kính khoảng 01cm. Sau khi cắt được khoảng 100 mét dây cáp Q thuê người đàn ông khoảng 55 tuổi (*không rõ nhân thân lai lịch*) điều khiển xe máy cày màu xám, ở trước cổng trường L1, đường N, Phường B B, tỉnh Lâm Đồng đến kéo cáp từ hầm lên mặt đường, rồi chở về nhà Q để cất giấu, sau đó Q trả công số tiền 250.000 đồng, Q cắt số dây trên thành 03 đoạn, bán cho 03 người thu mua phế liệu khác nhau (*không rõ nhân thân lai lịch)*. Lần 01 bán 26kg lõi đồng bọc nhựa giá 160.000 đồng/kg, thành tiền là 4.160.000 đồng; lần 02 bán được 28 kg giá 165.000 đồng/kg, thành tiền là 4.620.000 đồng; lần 03 bán 23,5 kg giá 160.000 đồng/kg, thành tiền là 3.760.000 đồng; tổng cộng 12.540.000 đồng, toàn bộ số tiền này Q đã tiêu xài cá nhân hết, tài sản không thu hồi được.

Lần thứ hai: Sáng ngày 26-12-2025 Chu Đình Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda biển số 49K1 – 330.81 mang theo một biển cảnh báo có dòng chữ "CHÚ Ý! CÔNG TRƯỜNG ĐANG THI CÔNG" đặt trước quán C, đường Q, Phường B B, tỉnh Lâm Đồng cùng một giỏ xách đựng kìm, xà beng, máy cắt, dây dù và cuộn dây điện. Sau đó dùng số điện thoại 0793813686 của Q gọi vào số điện thoại 0372186962 của ông Trần Văn Đ điều khiển một chiếc xe ba gác đến chỗ của Q đang đứng để chở thuê số dây cáp viễn thông, Q dự định sẽ cắt. Khi ông Đ đến nơi thì Q dùng hai xà beng bằng kim loại, có một đầu dẹp, một đầu cong móc hai càng để cạy nắp cống, rồi Q nhờ ông Đại P mở nắp cống. Sau khi nắp cống được mở lên, Q lấy một đoạn dây điện có phích cắm và ổ cắm điện rồi xin cắm nhờ điện tại quán cà phê số B, đường Q, Phường B B, tỉnh Lâm Đồng. Sau đó, Q dùng máy cắt để cắt dây cáp viễn thông. Khi cắt xong, Q đi bộ một mình đến nắp cống cách đó khoảng 100 mét (*hướng về đường*

K) rồi dùng hai chiếc xà beng trên cạy nắp cống lên thì phát hiện có một đầu dây cáp viễn thông đã bị đứt sẵn. Thấy vậy, Q quay lại nắp cống đầu tiên rồi dùng dây dù màu xanh buộc một đầu vào đoạn cáp viễn thông, đầu còn lại buộc vào gầm xe ba gác rồi nhờ ông Đ điều khiển xe theo hướng đường Q, Phường B B đến đường B T, Phường B B. Khi ông Đ chạy xe ba gác đến đầu hẻm E, đường Q thì Q yêu cầu ông Đ dừng lại và quay đầu xe về trước số E, đường Q để thu gom đoạn dây cáp viễn thông đã cắt. Vào khoảng 07 giờ 20 cùng ngày, khi Q và ông Đ đang thu gom số dây cáp trên thì bị ông Nguyễn Tiến H phát hiện bắt giữ. Sau đó, Công an P1 tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ số đồ vật liên quan trên (*tài sản thu hồi được*).

Ngoài ra, Chu Đình Q khai nhận vào khoảng giữa tháng 9/2025 Chu Đình Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda biển số 49K1 – 330.81 đi qua đường Q và phát hiện có một tủ cáp viễn thông bên lề phải theo hướng từ Quảng trường 28/3 đến đường V. Tủ cáp có một dây cáp viễn thông nối xuống hầm trên vỉa hè đường Q. Quế biết trong dây này có lõi đồng, thấy không có ai trông coi nên Q đã dùng kìm kim loại cắt sắt có sẵn trong cốp xe mô tô cắt đứt đoạn dây cáp viễn thông nối từ tủ xuống miệng hầm có chiều dài khoảng 02 mét. Sau đó Q mang đoạn dây này đến khoảng đất trống đối diện hồ N, Phường A B rồi đốt vỏ cao su, thu được khoảng 03kg đồng, bán cho người phụ nữ khoảng 40 tuổi đi mua phế liệu dạo với giá 200.000 đồng/kg, thành tiền 600.000 đồng. Số tiền này Q đã tiêu xài cá nhân hết (*tài sản không thu hồi được*).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐGTS ngày 20-08-2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân Phường B, tỉnh Lâm Đồng kết luận:

Giá trị 02 mét dây cáp viễn thông màu đen, loại 200 x 02 x 0,5 vỏ bọc cao su lõi đồng tại thời điểm tháng 09-2025 là 250.800 đồng;

Giá trị 100 mét dây cáp viễn thông màu đen, loại 200 x 02 x 0,5 vỏ bọc cao su lõi đồng tại thời điểm tháng 12-2025 là 12.540.000 đồng;

Giá trị 94,4 mét dây cáp viễn thông màu đen, loại 200 x 02 x 0,5 vỏ bọc cao su lõi đồng tại thời điểm ngày 26-12-2025 là 11.837.760 đồng.

Tổng giá trị tài sản Q trộm cắp 03 lần là 24.628.560 đồng, trong đó hai lần bị truy cứu trách nhiệm hình sự với số tiền là 24.377.760 đồng.

Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ và trả lại 94,4 mét dây cáp viễn thông màu đen, loại 200 x 02 x 0,5 vỏ bọc cao su lõi đồng cho Trung tâm Viễn thông (V1) khu vực B.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Tiến H là đại diện của Trung tâm V đã nhận lại được tài sản, đối với số dây cáp không thu hồi được ông H không yêu cầu gì về bồi thường dân sự.

Tại bản cáo trạng số 31/CT-VKSKV4 ngày 20 tháng 04 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Lâm Đồng đã truy tố bị cáo Chu Đình Q về tội "Trộm

cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

* Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lâm Đồng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

- Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo cáo trạng đã công bố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2025 đề nghị xét xử bị cáo Chu Đình Q từ 12 đến 15 tháng tù.

- Về án phí: Bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

* Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lâm Đồng và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến thắc mắc hoặc khiếu nại về hành vi và các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi và các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Chu Đình Q đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, vì muốn có tiền để phục vụ nhu cầu của bản thân nên bị cáo có hành vi lợi dụng sơ hở của cơ quan, tổ chức để trộm cắp tài sản trị giá 24.377.760 đồng. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của nguyên đơn dân sự, người làm chứng, kết luận điều tra và cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lâm Đồng đã truy tố. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Chu Đình Q phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

[3] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ việc làm của mình là vi phạm pháp luật, nhưng bản tính tham lam, muốn có tiền để tiêu xài cho bản thân nhưng không chịu lao động chân chính nên đã cố ý phạm tội. Hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng đến an ninh, trật tự xã hội tại địa phương. Do đó, khi lượng hình cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời gian nhất định mới có đủ sức răn đe, giáo dục và

phòng ngừa chung.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có một tình tiết tăng nặng "Phạm tội 02 lần trở lên" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bố bị cáo là Chu Du T là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương chiến sĩ giải phóng nên cần áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2025 để giảm nhẹ một phần hình phạt cũng đủ tác dụng đối với bị cáo, đồng thời thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

- Đối với ông Trần Văn Đ là người Chu Đình Q thuê chở và phụ giúp Q kéo dây cáp viễn thông. Tuy nhiên, ông Đ không biết số dây cáp trên là do Q trộm cắp nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh L không xem xét trách nhiệm hình sự đối với ông Trần Văn Đ là có căn cứ và đúng quy định.

- Đối với người đàn ông lái xe ba gác Q thuê chở lần thứ nhất và 03 người thu mua phế liệu là người đã tiêu thụ tài sản 100 mét dây cáp viễn thông do Chu Đình Q bán, không xác định được nhân thân lai lịch của những người này, nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh L không có căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Trung tâm V đã nhận lại tài sản, đối với số dây cáp không thu hồi được, không yêu cầu gì về thường dân sự.

[5] Về vật chứng:

Trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp ông Trần Văn Đ 01 xe ba gác màu xanh, biển số 61L6 – 1576 đã qua sử dụng;

Trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp bà Nguyễn Thị Tuyết L 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Blade, biển số 49K1 – 330.81, số máy JA36E0059125, số khung 361EY018506;

Tịch thu và nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại A7, màu xanh dương và số tiền 8.000.000 đồng.

Tịch thu và tiêu huỷ: 01 giỏ nhựa, sọc caro màu xanh đỏ vàng, có kích thước 60 x 20 x 37cm, loại giỏ hai quai xách; 01 xà beng bằng sắt xoắn màu nâu, có kích thước 69cm, đường kính 1,8cm, một đầu dẹp, một đầu móc hai càng; 01 một đầu dẹp, một đầu móc hai càng; 01 xà beng bằng sắt xoắn màu nâu, chiều dài có kích thước 57cm, đường kính 02 cm, mầu đầu dẹp, một đầu móc hai càng; 01 máy cắt nhãn hiệu Dekton, màu xanh; 01 kìm cắt nhãn hiệu BerryLion, loại một lưỡi cắt sắt, bằng sắt màu xanh, dài 20cm, cán kim loại màu xanh, lưỡi kim loại màu trắng; 01 kìm cắt nhãn hiệu NTP, loại 02 lưỡi cắt sắt, dài 18cm, cán bọc nhựa màu xanh đen, lưỡi bằng kim loại màu trắng; 01 cuộn dây điện dài 15 mét, màu xám, một đầu gắn phích cắm và một đầu gắn ổ cắm; 01 dây dù màu xanh, có chiều dài 3,3 mét, đường kính có kích thước 01 cm, một đầu buộc một kẹp "cá", nhãn hiệu Patnagaki chuyên dụng màu

xám; 01 bảng cảnh báo hình chữ nhật, kích thước 0,5 x 01 mét, có dòng chữ "CHÚ Ý! CÔNG TRÌNH ĐANG THI CÔNG", có chân hình chữ V, chiều cao kích thước 0,5 mét; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại A7, màu xanh dương là công cụ, phương tiện phạm tội.

[6] Về án phí: Bị cáo Chu Đình Q nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa có căn cứ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Chu Đình Q phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2025.

Xử phạt bị cáo Chu Đình Q 01 (*một*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam để thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 26-12-2025 đến ngày 29-12-2025.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2025; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Trả lại cho ông Trần Văn Đ 01 xe ba gác màu xanh, biển số 61L6 – 1576 đã qua sử dụng.

Trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp bà Nguyễn Thị Tuyết L 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Blade, biển số 49K1 – 330.81, số máy JA36E0059125, số khung 3615EY018506.

Tịch thu và nộp ngân sách nhà nước: Số tiền 8.000.000 đồng theo Uỷ nhiệm chi ngày 23-04-2026, tài khoản số 3949.0.9124589.00000 tại kho bạc Nhà nước khu vực X – Phòng giao dịch số C, đơn vị trả tiền Công an P1, đơn vị nhận tiền: Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại A7, màu xanh dương (*Điện thoại cũ đã qua sử dụng, tại thời điểm giao nhận điện thoại không lên nguồn, không kiểm tra tình trạng hoạt động của máy*).

Tịch thu và tiêu huỷ: 01 giỏ nhựa, sọc caro màu xanh đỏ vàng, có kích thước 60 x 20 x 37cm, loại giỏ hai quai xách; 01 xà beng bằng sắt xoắn màu nâu, có kích thước 69cm, đường kính 1,0cm, một đầu dẹp, một đầu móc hai càng; 01 một đầu dẹp, một đầu móc hai càng; 01 xà beng bằng sắt xoắn màu nâu, chiều dài có kích thước 57cm, đường kính 02 cm, mầu đầu dẹp, một đầu móc hai càng; 01 máy cắt nhãn hiệu Dekton, màu xanh; 01 kìm cắt nhãn hiệu Berry Lion, loại một lưỡi cắt sắt, bằng sắt màu xanh, dài 20cm, cán kim loại màu xanh, lưỡi kim loại màu trắng; 01 kìm cắt nhãn hiệu NTP, loại 02 lưỡi cắt sắt, dài 18cm, cán bọc nhựa màu xanh đen, lưỡi bằng

kim loại màu trắng; 01 cuộn dây điện dài 15 mét, màu xám, một đầu gắn phích cắm và một đầu gắn ổ cắm; 01 dây dù màu xanh, có chiều dài 3,3 mét, đường kính có kích thước 01 cm, một đầu buộc một kẹp "cá", nhãn hiệu Patnagaki chuyên dụng màu xám; 01 bảng cảnh báo hình chữ nhật, kích thước 0,5 x 01 mét, có dòng chữ "CHÚ Ý! CÔNG TRÌNH ĐANG THI CÔNG", có chân hình chữ V, chiều cao kích thước 0,5 mét.

(*Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27-02-2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh L và Phòng thi hành án dân sự khu vực 4 – Lâm Đồng*).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Chu Đình Q nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Chu Đình Q, bà Nguyễn Thị Tuyết L có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Viễn thông Lâm Đồng – Trung tâm V và ông Trần Văn Đ vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 4 – Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng
- Bị cáo, NĐDS, người LQ (*để thi hành*);
- Phòng THADS khu vực 4 – Lâm Đồng;
- THADS tỉnh Lâm Đồng;
- THA hình sự;
- Lưu án văn, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Thị Mỹ Lệ